**PHIẾU KHẢO SÁT ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU CẤP TỈNH**

**(Dành cho người dân)**

**1. Giới tính**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Giới tính** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Nam | 190 | 63,33 |
| 2 | Nữ | 110 | 36,6 |
| **Tổng** | | 300 | 100 |

**2. Nhóm tuổi**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nhóm tuổi** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 |  | 12 | 4 |
| 2 | 26-40 | 141 | 47 |
| 3 | 41-50 | 70 | 23,33 |
| 4 | 51-60 | 48 | 16 |
| 5 | 60 -70 | 18 | 6 |
| 6 | Trên 70 | 11 | 6,67 |
| 7 | Khác | 10 | 3,33 |
| **Tổng** | | 300 | 100% |

**3. Dân tộc**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Dân tộc** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Nùng | 101 | 33,67 |
| 2 | Tày | 145 | 48,33 |
| 3 | Kinh | 8 | 2,67 |
| 4 | Dao | 21 | 7 |
| 5 | Hoa | 0 | 0 |
| 6 | Sán chay | 1 | 0,33 |
| 7 | Mông | 5 | 1,67 |
| 8 | Khác | 19 | 6,33 |
| **Tổng** | | 300 | 100% |

**4. Trình độ học vấn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Trình độ học vấn** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Trung học cơ sở | 102 | 34 |
| 2 | Trung học phổ thông | 111 | 37 |
| 3 | Trung cấp | 29 | 9,67 |
| 4 | Cao đẳng | 11 | 3,67 |
| 5 | Đại học | 25 | 8,33 |
| 6 | Khác: | 22 | 7,33 |
| **Tổng** | | 300 | 100% |

**II.  NỘI DUNG KHẢO SÁT**

**1. Đã từng được phổ biến, giáo dục pháp luật**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đã từng được phổ biến, giáo dục pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| **1** | Có | 243 | 81 |
| **2** | Không | 57 | 19 |
| **Tổng** | | 300 | 100 |

**2. Cần biết một thông tin nào đó, ông/bà sẽ tìm hiểu từ đâu**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Cần biết thông tin thì sẽ tìm hiểu từ đâu** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Hỏi hàng xóm | 26 | 8,67 |
| 2 | Hỏi già làng | 11 | 3,67 |
| 3 | Tra cứu trên mạng | 85 | 28,33 |
| 4 | Hỏi cán bộ | 82 | 27,33 |
| 5 | Đến các cơ quan của Đảng, Nhà nước | 155 | 51,67 |
| 6 | Hỏi người thân | 13 | 4,33 |
| 7 | Tham gia các buổi họp thôn bản | 97 | 32,33 |
| 8 | Khác | 3 | 1 |
| **Tổng** | |  |  |

**3. Hiểu hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hiểu hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Cán bộ tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước | 219 | 73 |
| 2 | Giải thích các quy định pháp luật | 134 | 44,67 |
| 3 | Thông báo các quy định ở địa phương | 35 | 11,67 |
| 4 | Không hiểu gì | 1 | 0,33 |
| 5 | Khác | 0 | 0 |
| **Tổng** | |  |  |

**4. Có cần thiết phải phổ biến, giáo dục pháp luật tại khuvực biên giới của tỉnh Lạng Sơn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Có cần thiết phải phổ biến, giáo dục pháp luật tại khuvực biên giới của tỉnh Lạng Sơn** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Rất cần thiết | 147 | 49 |
| 2 | Cần thiết | 148 | 49,33 |
| 3 | Không cần thiết | 5 | 1,67 |
| **Tổng** | | 300 | 100 |

**5. Có tham dự các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật do xã, huyện, tỉnh tổ chức tại khu vực biên giới của tỉnh Lạng Sơn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Có tham dự các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Thường xuyên | 132 | 44 |
| 2 | Thỉnh thoảng | 141 | 47 |
| 3 | Chưa từng tham dự | 27 | 12 |
| **Tổng** | | 300 | 100 |

**6. Chưa từng tham dự các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật do xã, huyện, tỉnh tổ chức tại khu vực biên giới của tỉnh Lạng Sơn vì**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tại sao chưa từng tham dự các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Tôi không biết có hoạt động này ở địa phương | 25 | 8,33 |
| 2 | Tôi không được ai hướng dẫn tham gia hoạt động này ở địa phương | 14 | 4,67 |
| 3 | Tôi thấy các hoạt động này diễn ra không thường xuyên, và làm mất thời gian của tôi | 6 | 2 |
| 4 | Tôi không biết mình có thuộc nhóm đối tượng được nhà nước hỗ trợ phổ biến, giáo dục pháp luật | 20 | 6,67 |
| 5 | Tôi không thích tìm hiểu, nâng cao hiểu biết pháp luật | 2 | 0,67 |
| 6 | Khác | 10 | 3,33 |
|  | Không ý kiến | 223 | 74,33 |
| **Tổng** | | 300 | 100 |

**7. Tìm hiểu pháp luật bằng cách thức**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** |  | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Tự tìm hiểu | 89 | 29,67 |
| 2 | Thông qua công tác giáo dục, phổ biến pháp luật tại địa phương | 233 | 77,67 |
| 3 | Học các lớp đào tạo về luật (Trung cấp, Cao đẳng, Đại học Luật) | 16 | 5,33 |
| 4 | Nhờ người nhà hướng dẫn | 10 | 3,33 |
| 5 | Nhờ người có trình độ hiểu biết chuyên sâu hướng dẫn | 33 | 11 |
| 6 | Khác | 3 | 1 |
| **Tổng** | | 384 | 128 |

**8. Cán bộ, công chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của địa phương có đến tận nhà hoặc lên tận nương rẫy để giáo dục, phổ biến pháp luật khi gia đình ông/bà bận đi làm nương rẫy nhiều ngày không về hoặc không đến được địa điểm tuyên truyền tập trung**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Cán bộ, công chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của địa phương có đến tận nhà hoặc lên tận nương rẫy để giáo dục, phổ biến pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Có | 101 | 33,67 |
| 2 | Không | 191 | 63,67 |
| 3 | Không ý kiến | 8 | 2,67 |
| Tỏng | |  |  |

**9. Đã từng phổ biến, giáo dục pháp luật bằng tiếng dân tộc trên hệ thống truyền thanh**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đã từng phổ biến, giáo dục pháp luật bằng tiếng dân tộc** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Đã từng | 100 | 33,33 |
| 2 | Chưa từng | 200 | 66,67 |
| Tỏng | | 300 | 100 |

**10. Đã từng tìm hiểu pháp luật tại nhà văn hoá hoặc già làng, trưởng bản**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tìm hiểu pháp luật tại nhà văn hoá hoặc già làng, trưởng bản** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Đã từng | 258 | 86 |
| 2 | Chưa từng | 34 | 11,33 |
| 3 | Không ý kiến | 8 | 2,67 |
| Tỏng | | 300 | 100 |

**11. Đã từng tìm hiểu pháp luật qua phiên chợ phiên**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đã từng tìm hiểu pháp luật qua phiên chợ phiên** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Đã từng | 64 | 21,33 |
| 2 | Chưa từng | 220 | 73,34 |
| 3 | Không ý kiến | 16 | 5,33 |
| Tỏng | | 300 | 100 |

**12. Địa phương đã có tủ sách pháp luật**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tủ sách pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Có | 253 | 84,33 |
| 2 | Không | 33 | 11 |
| 3 | Không ý kiến | 14 | 4,67 |
| Tỏng | | 300 | 100 |

**13. Đã từng đến đọc tủ sách pháp luật của địa phương**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đã từng đến đọc tủ sách pháp luật của địa phương** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Đã từng | 132 | 44 |
| 2 | Chưa từng | 132 | 44 |
| 3 | Không ý kiến | 36 | 12 |
| Tỏng | | 300 | 100 |

**14. Những lĩnh vực tuyên truyền, phổ biến đã được chính quyền địa phương tại khu vực biên giới của tỉnh Lạng Sơn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực tuyên truyền, phổ biến pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | An toàn giao thông | 105 | 35 |
| 2 | Môi trường | 45 | 15 |
| 3 | Đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng | 122 | 40,67 |
| 4 | Bạo lực gia đình, bình đẳng giới | 125 | 41,67 |
| 5 | An toàn vệ sinh thực phẩm | 45 | 15 |
| 6 | Chứng thực, hộ tịch, hôn nhân gia đình | 155 | 51,67 |
| 7 | Các quy định pháp luật về dân tộc, tôn giáo | 50 | 16,67 |
| 8 | Các quy định pháp luật về trách nhiệm tham gia bảo vệ, giữ gìn an ninh, quốc phòng, biên giới, chủ quyền quốc gia | 201 | 67 |
| 9 | Buôn lậu, ma tuý, buôn bán người | 106 | 35,33 |
| 10 | Khác | 1 | 0,33 |
| **Tổng** | |  |  |

**15. Các cá nhân, tổ chức thường tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật tại khu vực biên giới của tỉnh Lạng Sơn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Các cá nhân, tổ chức thường tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Cán bộ, công chức | 0 | 0 |
| 2 | Già làng | 29 | 9,67 |
| 3 | Trưởng bản | 135 | 45 |
| 4 | Các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động tình nguyện | 63 | 21 |
| 5 | Khác | 73 | 24,33 |
| **Tổng** | |  |  |

**16. Có hiểu được các nội dung khi cán bộ, công chức của địa phương phổ biến, giáo dục pháp luật**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Có hiểu được các nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật không** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Có | 279 | 93 |
| 2 | Không | 7 | 2,33 |
| 3 | Không ý kiến | 14 | 4,67 |
| **Tổng** | | 300 | 100 |

**Câu 17. Không hiểu được các nội dung cán bộ, công chức của địa phương phổ biến, giáo dục pháp luật thì có hỏi lại**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Có hỏi lại khi không hiểu** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Có | 108 | 36 |
| 2 | Không | 29 | 9,67 |
| 3 | Không ý kiến | 163 | 54,33 |
| **Tổng** | | 300 | 100 |

**18. Hạn chế cơ bản của công tác giáo dục, phổ biến pháp luật**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hạn chế giáo dục, phổ biến pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật còn chưa sát thực tiễn, thiếu trọng tâm, trọng điểm | 79 | 26,33 |
| 2 | Thời điểm tổ chức các buổi tuyên truyền, phổ biến không phù hợp | 47 | 15,67 |
| 3 | Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật chưa phù hợp với tính chất, đặc điểm của đối tượng đặc thù | 90 | 30 |
| 4 | Phương pháp phổ biến còn hạn chế | 117 | 39 |
| 5 | Khác | 2 | 0,67 |
| **Tổng** | |  |  |

**19. Nguyên nhân của những hạn chế đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nguyên nhân của những hạn chế** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Các cấp uỷ đảng, các cấp chính quyền chưa quan tâm đúng mức đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại khu vực biên giới của tỉnh Lạng Sơn | 86 | 28,67 |
| 2 | Trình độ, kỹ năng của người thực hiện việc phổ biến, giáo dục chưa đáp ứng yêu cầu | 69 | 23 |
| 3 | Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật còn hạn chế | 64 | 21,33 |
| 4 | Cơ sở vật chất, kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu | 102 | 34 |
| 5 | Địa hình phức tạp, chia cắt, giao thông đi lại rất khó khăn, dân cư sống không tập trung và có những yếu tố đặc biệt về an ninh, chính trị của khu vực biên giới đã gây ra nhiều khó khăn | 69 | 23 |
| 6 | Trình độ dân trí thấp, ý thức chấp hành pháp luật của một số bộ phận người dân còn hạn chế | 75 | 25 |
| 7 | Khác | 0 | 0 |
| **Tổng** | |  |  |

**20. Đối tượng nào cần được quan tâm tập trung công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đối tượng cần quan tâm** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Người dân tộc thiểu số | 213 | 71 |
| 2 | Thanh thiếu niên | 117 | 39 |
| 3 | Người già | 34 | 11,33 |
| 4 | Trẻ em | 62 | 20,67 |
| 5 | Phụ nữ | 97 | 32,33 |
| 6 | Nam giới | 55 | 18,33 |
| 7 | Người lao động tự do | 65 | 21,67 |
| 8 | Cán bộ, công chức, viên chức | 39 | 13 |
| 9 | Người đã từng vi phạm pháp luật | 78 | 26 |
| 10 | Khác | 5 | 1,67 |
| **Tổng** | |  |  |

**Câu 21. Mong muốn việc phổ biến, giáo dục pháp luật tại khu vực biên giới của tỉnh Lạng Sơn tập trung ở những lĩnh vực**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực nào cần quan tâm khi phổ biến, giáo dục pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | An toàn giao thông | 108 | 36 |
| 2 | Môi trường | 57 | 19 |
| 3 | Đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng | 164 | 54,67 |
| 4 | Bạo lực gia đình, bình đẳng giới | 125 | 41,67 |
| 5 | An toàn vệ sinh thực phẩm | 48 | 16 |
| 6 | Chứng thực, hộ tịch, hôn nhân gia đình | 48 | 16 |
| 7 | Các quy định pháp luật về dân tộc, tôn giáo | 97 | 32,33 |
| 8 | Các quy định pháp luật về trách nhiệm tham gia bảo vệ, giữ gìn an ninh, quốc phòng, biên giới, chủ quyền quốc gia | 104 | 34,67 |
| 9 | 🞏 Buôn lậu, ma tuý, buôn bán người | 162 | 54 |
| 10 | Khác | 61 | 20,33 |
| **Tổng** | |  |  |

**22. Hàng năm cần thực hiện tổ chức giáo dục, phổ biến pháp luật tại các xã biên giới của tỉnh Lạng Sơn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hàng năm cần thực hiện tổ chức giáo dục, phổ biến pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | 1 năm/ 1 lần | 113 | 37,67 |
| 2 | 1 năm/ 2 lần | 98 | 32,67 |
| 3 | 1 năm/ 3 lần | 41 | 13,67 |
| 4 | 1 năm/ 4 lần | 26 | 8,67 |
| 5 | Khác | 56 | 18,67 |
| **Tổng** | |  |  |

**23. Có cần xây dựng mô hình Câu lạc bộ pháp luật tại các xã biên giới của tỉnh Lạng Sơn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Xây dựng mô hình Câu lạc bộ pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Rất cần thiết | 98 | 32,67 |
| 2 | Cần thiết | 116 | 38,67 |
| 3 | Không cần thiết | 48 | 16 |
| 4 | Không ý kiến | 38 | 12,67 |
| **Tổng** | |  |  |

**Câu 24. Mục tiêu của Mô hình Câu lạc bộ pháp luật tại các xã biên giới của tỉnh Lạng Sơn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mục tiêu của Mô hình Câu lạc bộ pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Đáp ứng nhu cầu của một bộ phận dân cư đang cần được quy tụ lại để sinh hoạt, học tập về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. | 123 | 41 |
| 2 | Giúp hội viên và nhân dân trên địa bàn nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng và tự giác chấp hành pháp luật, đưa pháp luật trở thành thói quen trong ứng xử hàng ngày của nhân dân. | 140 | 46,67 |
| 3 | Tạo điều kiện để mỗi hội viên trở thành một tuyên truyền viên tích cực vận động người thân trong gia đình, địa bàn mình cư trú chấp hành pháp luật. | 65 | 21,67 |
| 4 | Khác | 50 | 16,67 |
| **Tổng** | |  |  |

**25. Có sẵn sàng tham gia mô hình Câu lạc bộ pháp luật tại các xã biên giới của tỉnh Lạng Sơn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Có sẵn sàng tham gia mô hình Câu lạc bộ pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Rất sẵn sàng | 85 | 28,33 |
| 2 | Sẵn sàng | 129 | 43 |
| 3 | Không sẵn sàng | 68 | 22,67 |
| 4 | Không ý kiến | 18 | 6 |
| Tổng | | 300 | 100 |

**26. Đổi mới nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật tại các xã biên giới của tỉnh Lạng Sơn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đổi mới nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Khảo sát, tìm hiểu thực trạng nhu cầu của người dân về các nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật | 81 | 27 |
| 2 | Đa dạng hoá các nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật tại các xã biên giới của tỉnh Lạng Sơn | 113 | 37,67 |
| 3 | Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trọng tâm là các quy định của pháp luật về dân sự, hình sự, hành chính, bình đẳng giới, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, giao thông, các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành | 101 | 33,67 |
| 4 | Khác | 49 | 16,33 |
| **Tổng** | |  |  |

**27. Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật nào sau đây có hiệu quả tại các xã biên giới của tỉnh Lạng Sơn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Tích cực, thường xuyên, kịp thời thông tin, tuyên truyền các quy định của pháp luật trên loa truyền thanh | 114 | 38 |
| 2 | Lồng ghép việc phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hội thi, cuộc thi | 71 | 23,67 |
| 3 | Gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị và địa phương | 94 | 31,33 |
| 4 | Thường xuyên tổ chức các hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật | 47 | 15,67 |
| 5 | Thành lập các câu lạc bộ pháp luật | 12 | 4 |
| 6 | Khác | 86 | 28,67 |
| **Tổng** | |  |  |

**28. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phổ biến, giáo dục pháp luật các xã biên giới của tỉnh Lạng Sơn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phổ biến, giáo dục pháp luật** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Thường xuyên tập huấn, nâng cao trình độ | 126 | 42 |
| 2 | Bảo đảm chế độ đãi ngộ thoả đáng | 98 | 32,67 |
| 3 | Khác | 75 | 25 |
| 4 | Không ý kiến | 1 | 0,33 |
| **Tổng** | | 300 | 100 |

**29. Bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện và tài chính cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các xã biên giới của tỉnh Lạng Sơn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện và tài chính** | **Số phiếu** | **Phần trăm %** |
| 1 | Các cấp uỷ đảng, chính quyền cần quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật | 113 | 37,67 |
| 2 | Khuyến khích tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp… tham gia ủng hộ cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật | 72 | 24 |
| 3 | Cần có sự hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật đặc thù | 62 | 20,67 |
| 4 | Cần bổ sung cụ thể theo mục ngân sách trong Nghị quyết về dự toán chi ngân sách hàng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân xã trên cơ sở đề nghị của các ngành, các cấp và điều kiện khả năng ngân sách của địa phương | 21 | 7 |
| 5 | Khác | 0 | 0 |
| 6 | Không ý kiến | 32 | 10,67 |
| **Tổng** | |  |  |

**30. Đề xuất, kiến nghị gì trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại khu vực biên giới của tỉnh Lạng Sơn**

* Các cấp các ngành quan tâm đưa công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật là nhiệm vụ thường xuyên để nâng cao trình độ nhận thức cho người dân về pháp luật
* Cần đẩy mạnh hơn nữa đến công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật đến đồng bào dân tộc thiểu số tại các địa bàn xã vùng cao.
* Cần được sự quan tâm hơn nữa của các cơ quan nhà nước về công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tại khu vực biên giới
* Cần nhà nước quan tâm hơn nữa với chính sách đãi ngộ cho nhân dân đi nghe tuyên truyền phổ biến pháp luật
* Cần tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật hơn nữa đối với huyện và các xã biên giới về các chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.
* Đa dạng hóa các hình thức phổ biến các hình thức giáo dục pháp luật
* Đề nghị các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm phổ biến giáo dục pháp luật cho đồng bào thiểu số.
* Đề nghị cấp trên đầu tư cơ sở vật chất cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở
* Đề nghị cấp trên luôn quan tâm đến công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân đồng bào dân tộc thiểu số để bà con nắm và chấp hành theo quy định của pháp luật
* Đề nghị cấp trên luôn quan tâm mở các lớp tập huấn về công tác phổ biến giao dục pháp luật đến bà con, bổ sung chế độ đãi ngộ
* Đề nghị cấp trên quan tâm hơn đến bà con đo sâu đi sát đến quàn chúng nhân dân để nắm và chấp hành pháp luật
* Đề nghị cấp trên quan tâm phổ biến các chính sách pháp luật cụ thể để các hộ dân dễ nắm bắt hiểu vấn đề một cách rõ ràng để dễ áp dụng cho cuộc sống thường ngày
* Đề nghị cấp trên thường xuyên xuống thôn bản tuyên truyền pháp luật cho người dân tộc thiểu số
* Đề nghị được tuyên truyền nhiều hơn xuống các thôn bản
* Đề nghị lãnh đạo các cấp có thẩm quyền tiếp tục quan taam đến triển khai công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục phâp luật thường xuyên hơn nữa đến với người dân.
* Đề nghị mở lớp hội nghị tại thôn bản
* Đề nghị tổ chức các hội nghị thường xuyên hơn
* Đề nghị tổ chức tuyên truyền thường xuyên
* Đề nghị tuyên truyền xuống các thôn
* Đề nghị tuyên truyền xuống các thôn, địa phương kịp thời về các công tác phổ biến giáo dục và pháp luật tại khu vực biên giới
* Đề nghị tuyên truyền xuống từng nhóm hộ gia đình
* Đề nghị xuống thôn tuyên truyền thường xuyên hơn nữa
* Đổi mới nội dung tuyên truyền
* Đổi mới tuyên truyền
* Hằng năm cần đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho dân tộc thiểu số, thanh niên trong việc bảo về an ninh trật tự, chống buôn lậu.
* Mong các cấp các ngành tăng cường phổ biến pháp luật cho người dân ở thôn bản
* Mong cấp trên quan tâm đến công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho người dân
* Mong cấp trên thường xuyên tổ chức hội nghị tuyên truyền phổ biến cho nhân dân được nhân dân hiểu và chấp hàng pháp luật
* Mong cấp trên thường xuyên tuyên truyền phổ biến pháp ;luật cho bà con nhân dân hiểu và nắm các quy định của pháp luật, chấp hành pháp luật
* Mong muốn cấp trên quan tâm phổ biến giáo dục tới các hộ gia đình về pháp luật nhiều hơn
* Mong muốn cấp trên xuống các hộ dân phổ biến trực tiếp pháp luật tại các nhà văn hóa thôn để bà con hiểu và nắm được chấp hành tốt pháp luật nhà nước
* Nâng kinh phí hỗ trợ
* Nâng mức hỗ trợ cho người dân tham gia các hội nghị tuyên truyền phổ biến
* Người dân tham gia các buổi tập huấn được hưởng chế độ thấp, đề nghị nâng mức chế độ cho người dân khi tham gia hội nghị
* Người dân tham gia các buổi tập huấn được hưởng chế độ thấp, đề nghị nâng mức chế độ cho người dân khi tham gia hội nghị
* Nội dung cần sát với thực tế, đúng trọng tâm những vấn đề người dân ở đây quan tâm, hình thức nên đa dạng
* Phát tờ rơi
* Rất mong cấp trên tiếp tục có chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật đến với xã chúng tôi và có chế độ thỏa đáng hơn
* Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho nhân dân, để nâng cao tinh thần phổ biến giáo dục pháp luật.
* Tăng cường công tác tuyên truyền linh động
* Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật nơi biên giới
* Tăng cường xuống hộ dân tuyên truyền
* Tập huấn và phổ biến pháp luật tại các thôn lồng nghép
* Tập huấn, tuyên truyền
* Thường xuyên, kịp thời thông tin, tueyen truyền các quy định pháp luât cho mọi bà caon ở thôn bản vùng còn khó khăn về phương tiện loa đài.
* Tiếp tục phổ biến các quy định của pháp luật đến từ người dân tộc thiếu số
* Tổ chức các hội nghị tập huấn
* Tổ chức chương trình văn nghê
* Tổ chức hội nghị
* Tổ chức hội nghị tại các thôn bản
* Tổ chức hội nghị tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật
* Tổ chức hội nghị tuyên truyền tại các thôn bản
* Tổ chức tập huấn
* Tổ chức tuyên truyền lưu động
* Tổ chức văn nghệ
* Tổ chức văn nghệ lồng ghép tuyên truyền
* Tôi xin có ý kiến kiến nghị với cấp trên thường xuyên đến tuyên truyền công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại khu vực biên giới và có chế độ đãi ngộ thỏa đáng hơn nữa
* Tuyên truyền giao lưu văn nghệ
* Tuyên truyền lưu động
* Tuyên truyển phổ biến pháp luật thông qua các cuộc thi tình huống giả định để người dân hiểu
* Xây dựng 1 trang mạng xã hội để chia sẻ các nội dung liên quan đến những nội dung cần phổ biến, giáo dục pháp luật.